

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KYANI VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KYANI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM KYANI TRADING AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KYANI VIETNAM

2. Mã số doanh nghiệp: 0109104053

3. Ngày thành lập: 26/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 58 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
2.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
3.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
4.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
5.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
6.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
7.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
8.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
9.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
10.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
11.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
12.	In ấn	1811
13.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
17.	Phá dỡ	4311
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

20.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá) Chi tiết: - Đại lý mua bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
23.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
28.	Bán buôn đồ uống	4633
29.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
30.	Cơ sở lưu trú khác	5590
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Dịch vụ ăn uống khác	5629(Chính)
33.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
34.	Quảng cáo	7310
35.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
36.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 90.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ THU TRANG	Tổ dân phố 12, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	2.250.000.000	25,000	001192002690	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	22.500	2.250.000.000	25,000		
2	TRƯƠNG KIM ANH	Số 4, Ngõ 99 đường Xuân Thủy Tổ 23, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	2.250.000.000	25,000	001192010417	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	22.500	2.250.000.000	25,000		

3	NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN	Số 58 Lò Đức, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	2.250.000.000	25,000	0011870064 43
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	22.500	2.250.000.000	25,000	
4	ĐÀO MẠNH HÙNG	402B-CB, Phố Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	2.250.000.000	25,000	012420530
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	22.500	2.250.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO MẠNH HÙNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *24/09/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012420530*

Ngày cấp: *09/05/2009*

Nơi cấp: *Công An Thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *402B-CB, Phố Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *402B-CB, Phố Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*